

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỎ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HS - ST
Ngày: 22/10/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỎ TỈNH LAI CHÂU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương.
- **Các hội thẩm nhân dân:** Ông Đèo Văn Vĩnh- Ông Tân Cao Sơn
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ** tham gia phiên tòa: Ông Đặng Hồng Hạnh - Kiểm sát viên

NGy 22/10/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2020/TLST - HS, nGy 06/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST - HS nGy 09/10/2020 đối với bị cáo:

1. Cô A G (Tên gọi khác: Không); sinh năm: 1996

Nơi ĐKKHKT: Bản Mới, xã Sỉ Lở Lầu, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Hà Nhì; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cô H Xe (đã chết) và bà Suy Hai Sừ, sinh năm: 1964; Vợ, con chưa có.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ nGy 30/6/2020, đến nGy 09/7/2020, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại Bản Mới, xã Sỉ Lở Lầu, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Giàng A H, sinh năm: 1983 trú tại: Bản Tỷ Phùng, xã Sỉ Lở Lầu, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, (vắng mặt).

Người làm chứng: Ông Nguyễn Trung T, sinh năm: 1952

Trú tại: Thôn Tây Sơn, xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra, Cô A G khai nhận: Khoảng 07 giờ 00 phút nGy 30/6/2020, Cô A G đi bộ xuống bản Mới, xã Sì Lở Lầu, huyện Phong Thổ để tìm mua Heroine, G đã gặp một người đàn ông không quen biết xin đi nH xe mô tô đến chợ Sì Choang, xã Vàng Ma Chải gặp ông Nguyễn Trung Thanh, sinh năm: 1952, trú tại: Trôn Tây Sơn, xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu để đổi tiền Trung Quốc sang tiền Việt Nam. Sau khi đổi được tiền xong G đưa cho người đàn ông đó 50.000 đồng để đổ xăng xe, đi đến bản UNi Chải, xã Đào San, huyện Phong Thổ thì G xuống xe và đi tìm mua Heroine. Tại bản Uni Chải, xã Đào San G đã gặp một người đàn ông không quen biết mua trái phép 01 gói Heroine giá 1.500.000 đồng. Sau khi mua được Heroine G đi bộ đến khu vực ngã ba rẽ vào bản UNi Chải, xã Đào San thì gặp người đàn ông đã cho G đi nH xe lúc sáng nên G xin đi nH xe tiếp, đi theo hướng xã Sì Lở Lầu thì G bảo người đàn ông đó xuống xe, G đi vào bụi cây ven đường cất một ít Heroine ra sử dụng, số Heroine còn lại G chia thành 02 gói nhỏ cất giấu trong túi quần bên phải mặc trên người rồi quay lại chỗ người đàn ông xin đi nH xe tiếp để về nhà. G đã đưa cho người đàn ông đó 50.000 đồng để đổ xăng xe, khi đi đến Thủy điện Tả Páo Hồ thuộc bản Mới, xã Sì Lở Lầu thì G xuống xe còn người đàn ông đó đi đâu G không biết. Quá trình G tàng trữ trái phép Heroine người đàn ông đó không biết, G xuống xe đi vào khu vực lán ruộng ven đường tìm nơi cất giấu Heroine. Khoảng 14 giờ nGy 30/6/2020 G bị tổ công tác Công an huyện Phong Thổ nghi vấn và vận động thuyết phục G giao nộp 02 gói Heroine cho tổ công tác, sau đó tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại các bản kết luận giám định của cơ quan có thẩm quyền kết luận là ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng 1,05 gam.

Quá trình điều tra xác minh Cô A G còn thực hiện hành vi phạm tội như sau: Khoảng 02 giờ 00 phút nGy 27/6/2020 G đột nhập vào nhà anh Giàng A H trú tại bản Tỷ Phùng, xã Sì Lở Lầu, huyện Phong Thổ trộm cắp tài sản. G quan sát thấy mọi người trong nhà đi ngủ G đã dùng thanh gỗ bẩy vỡ các viên gạch bi ở ô thoáng tạo thành một ô trống đủ để chui vào được, sau khi chui vào được G lục soát mở nắp hòm tôn phát hiện có ví tiền, G đã lấy toàn bộ số tiền 1.400.000 đồng (gồm các tờ tiền có mệnh giá: 200.000 đồng, 100.000 đồng, 50.000 đồng, 20.000 đồng và 10.000 đồng) và 500 CNY (NDT) tiền Trung Quốc, số tiền Trung Quốc G đã đổi sang tiền Việt Nam là 1.600.000 đồng. Trộm cắp được số tiền trên G dùng số tiền trộm cắp mua Heroine vào nGy 30/6/2020 hết 1.500.000 đồng và đưa cho người đàn ông đổ xăng xe 100.000 đồng, số tiền còn lại G đã tiêu sài cá nhân hết.

Tại văn bản số: 575/LCH - TTGS nGy 07/7/2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Lai Châu cung cấp về quy đổi ngoại tệ từ nGy 25/6/2020 đến nGy 01/7/2020 là tỷ giá tính chéo của đồng Việt Nam (VND) so với đồng

nhân dân tệ Trung Quốc (CNY) là: 1 CNY = 3.282,88 VND. Như vậy số tiền G trộm cắp 500 CNY được quy đổi VND là: 500 CNY x 3282,88 = 1.641.440 đồng. Tổng số tiền Cô A G trộm cắp của anh Giàng A H là: 3.041.440 đồng.

Vật chứng của vụ án: 01 thanh gỗ hình hộp chữ nhật có kích thước 5 x7x140 cm; 01 hòm tôn không có nắp, kích thước 40x60x20 cm; 03 chiếc ví giả da; 01 đèn pin màu xanh nhãn hiệu JXW aterKinh; 0,91 gam Heroine, và 01 phong bì niêm phong các mảnh nilon dùng để gói Heroine, 02 mảnh giấy không dòng kẻ của Cô A G hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ.

Bản cáo trạng số: 62/CT - VKS nGy 06/10/2020 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo Cô A G về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự và tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, 2 điều 51; điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Cô A G từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 điều 173; điểm i, s, r khoản 1, 2 điều 51; điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Cô A G từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điều 55 - Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 03 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại vắng mặt tại phiên tòa và có đơn nội dung yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.000.000 đồng. Nên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Giàng A H số tiền 3.000.000 đồng.

Về vật chứng: Căn cứ vào điều 47 - Bộ luật hình sự; điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 thanh gỗ hình hộp chữ nhật có kích thước 5x7x140 cm; 01 đèn pin màu xanh nhãn hiệu JXW aterKinh; 0,91 gam Heroine, và 01 phong bì niêm phong các mảnh nilon dùng để gói Heroine của Cô A G. Đề nghị trả lại cho anh Giàng A H 01 hòm tôn không có nắp, kích thước 40x60x20 cm; 03 chiếc ví giả da là tài sản hợp pháp của anh Giàng A H.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 249 và khoản 5 điều 173 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về án phí: Đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản cáo trạng và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Do bị cáo nghiện chất ma túy nên bị cáo đã trộm cắp tài sản và vi phạm pháp luật, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NGy 30/6/2020 Cô A G đã mua trái phép 01 gói Heroine với giá 1.500.000 đồng của một người đàn ông không quen biết. Sau khi mua được Heroine G câu ra một ít để sử dụng, số còn lại G chia thành 02 gói cất giấu ở bụi cây gần khu vực Thủy điện Tả Páo Hồ thuộc bản Mới, xã Sì Lở Lầu, huyện Phong Thổ thì bị tổ công tác của Công an huyện Phong Thổ kiểm tra phát hiện bắt quả tang G tàng trữ trái phép Heroine. G đã tự giác giao nộp 02 gói Heroine cho Công an huyện Phong Thổ. Số Heroine Cô A G tàng trữ trái phép Cơ quan điều tra đã tiến hành giám định và kết luận giám định khẳng định là “Heroine có khối lượng là 1,05 gam”. Quá trình điều tra G khai nhận ra hành vi phạm tội khác: NGy 27/6/2020 G đã lén lút trộm cắp số tiền 1.400.000 đồng và 500 NDT (CNY) tiền Trung Quốc của anh Giàng A H. Số tiền trộm cắp được G đã mua Heroine hết 1.500.000 đồng và đưa cho người đàn ông không quen biết để đổ xăng xe là 100.000 đồng, số tiền còn lại G đã tiêu sài cá nhân hết.

[3] Đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội về “Tàng trữ trái phép chất ma túy” do bị cáo nghiện chất ma túy nên bị cáo mua Heroine về để sử dụng ngoài ra không có mục đích nào khác, cân tịnh khối lượng chất ma túy thu giữ của bị cáo có khối lượng là 1,05 gam Heroine. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đối với hành vi “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã lợi dụng trong đêm tối mọi người đi ngủ bị cáo đã lén lút trộm cắp số tiền 1.400.000 đồng và 500 (CNY) tiền Trung Quốc của anh Giàng A H. Số tiền Trung Quốc quy đổi theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thì 500 (CNY) = 1.641.440 đồng, tổng số tiền bị cáo chiếm đoạt của anh H là 3.041.440 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo Cô A G về các tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo

điểm c khoản 1 điều 249 - Bộ luật hình sự và tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 - Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội về “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” là nghiêm trọng đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Đối với hành vi “Trộm cắp tài sản” là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được các hành vi trộm cắp tài sản, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng các hình phạt đối với mỗi tội danh tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo sống ở khu vực đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, vì vậy khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 điều 51 - Bộ luật hình sự đối với cả hai tội danh. Đối với tội trộm cắp tài sản bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tự thú ra hành vi phạm tội trộm cắp tài sản khi Cơ quan điều tra chưa phát hiện nên Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, r khoản 1 điều 51 - Bộ luật hình sự

[7] Xét về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, không chịu rèn luyện bản thân. Để có tiền mua Heroine sử dụng mà bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, do vậy bị cáo bị Viện kiểm sát truy tố với hai tội danh nêu trên, cũng cần phải có một mức án nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 249 - Bộ luật hình sự và khoản 5 điều 173 - Bộ luật hình sự.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại vắng mặt tại phiên tòa và có đơn nội dung yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.000.000 đồng. Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Giàng A H số tiền 3.000.000 đồng.

[10] Về vật chứng: 0,91 gam Heroine còn lại sau khi gửi giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 phong bì niêm phong các mảnh nilon dùng để gói Heroine cần tiêu hủy.

01 thanh gỗ hình hộp chữ nhật có kích thước 5x7x140 cm là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy; 01 đèn pin màu xanh nhãn hiệu JXW aterKinh thu giữ của Cô A G không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

01 hòm tôn không có nắp, kích thước 40x60x20 cm; 03 chiếc ví giả da là tài sản hợp pháp của anh Giàng A H nên cần trả lại cho anh Giàng A H.

Về nguồn gốc số Heroine bị cáo khai mua người đàn ông không rõ lai lịch nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý. Đối với người đàn ông cho bị cáo đi nh xe mô tô do bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ ở đâu, ngoài lời khai của bị cáo không có chứng cứ nào khác do vậy không có căn cứ để xử lý đối với người đàn ông đó. Đối với Nguyễn Trung Thanh khi đòi tiền cho bị cáo không biết số tiền đó do bị cáo trộm cắp nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực đặc biệt khó khăn theo Quyết định số: 582/QĐ - TTg nGy 28/4/2017 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Lai Châu, tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xem xét miễn toàn bộ 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch cho bị cáo, nên HĐXX miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Cô A G phạm các tội: “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội: “ *Trộm cắp tài sản*”

1. Về hình phạt:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 điều 51, điều 38 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Cô A G 02 (hai) năm tù về tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s, r khoản 1, 2 điều 51, điều 38 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Cô A G 06 (sáu) tháng tù về tội “ *Trộm cắp tài sản*”, bị cáo được khấu trừ 09 nGy tạm giữ (từ nGy 30/6/2020 đến nGy 09/7/2020). Áp dụng điều 55 - Bộ luật hình sự tổng hợp cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. THi hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ nGy bị cáo đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ vào Điều 48- Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, khoản 1 Điều 586, 589 và Điều 357, 468 - Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Cô A G phải bồi thường số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) cho anh Giàng A H; sinh năm: 1983; trú tại: Bản Tỷ Phùng, xã Sỉ Lở Lầu, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Về thực hiện trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền:

“ Kể từ nGy bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ nGy có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015”

3. Về vật chứng: Căn cứ vào điều 47 - Bộ luật hình sự và điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,91 gam Heroine thu giữ của Cô A G; 01 phong bì niêm phong các mảnh nilon dùng để gói Heroine; 01 thanh gỗ hình hộp chữ nhật có kích thước 5x7x140 cm; 01 đèn pin màu xanh nhãn hiệu JXW aterKinh thu giữ của Cô A G;

Trả lại cho anh Giàng A H 01 hòm tôn không có nắp, kích thước 40 x 60 x 20 cm; 03 chiếc ví giả da.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng nGy 07/10/2020 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ với Chi cục THADS huyện Phong Thổ).

4. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 nGy 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch cho bị cáo.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 nGy kể từ nGy tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu. Bị hại anh Giàng A H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự; tHi hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS, CQĐT
- THA PT
- Bị cáo, bị hại
- Sở Tư pháp
- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

